

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **47/2023/HS-ST**

Ngày 03 - 8 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Cao Tiến

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Bốn

2. Bà Nguyễn Hà Linh

- *Thư ký phiên toà:* Bà Ma Thị Thu Hoài - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm (trực tuyến) công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HS, ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 38/2023/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn M**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 17/4/1985, tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn 4 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lý Văn G, sinh năm 1955 và bà Đỗ Thị C, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1988 (đã ly hôn); con: Lý Bình D, sinh năm 2011.

Tiền án: Có 02 tiền án.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 39 ngày 27/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 37 ngày 26/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội đánh bạc.

+ Quyết định tổng hợp hình phạt số 03/2021/QĐ-CA, ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái, tổng hợp hình phạt của 02 bản án của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang và Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 09 tháng tù. Ngày 14/10/2022 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của hai bản án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/6/2020, bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định số 187/QĐ-UBND, về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế Nghĩa -Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 13/4/2023, Lý Văn M, sinh năm 1985, trú tại thôn 4 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đi bộ ra đường và đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến khu vực km35 đường quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang, mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Đến nơi M xuống xe và đi bộ vào đoạn đường hướng đi Ủy ban nhân dân xã Thành Long, đi được khoảng 200 mét M gặp một người đàn ông không quen biết mặc áo mưa đứng ở ven đường, trông giống người nghiện, M hỏi và mua được của người đàn ông 01 gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa 02 gói giấy bạc màu trắng, in chữ và số màu đen, bên trong cả hai gói là ma túy, loại Heroine với giá 400.000 đồng. Mua được ma túy, M giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, sau đó đi bộ ra quốc lộ 2 đón xe khách đi làm. Hồi 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi M đang đứng ở km35 đường quốc lộ 2, thuộc thôn C, xã Th, huyện H, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác Công an huyện H phát hiện và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng với tang vật là gói ma túy nêu trên.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 20 giờ 50 phút ngày 13/4/2023 đối với Lý Văn M, kết quả (+) dương tính với chất ma túy. M khai nhận ngày 11/4/2023 mua của một người đàn ông không quen biết tại bến xe khách H được 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000đ, sau đó một mình sử dụng hết.

Tại kết luận giám định số 591/KL-KTHS ngày 17/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với gói ma túy thu giữ của Lý Văn M là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,191g (*không thấy một chín một gam*).

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSHY ngày 20/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lý Văn M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã công bố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn M từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/4/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về án

phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 bom kim tiêm, 01 ống thủy tinh nước cất.

Tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo bởi lẽ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn M mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn M nhất trí với nội dung cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát, nhất trí với luận cứ bào chữa của trợ giúp viên pháp lý. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin giảm nhẹ mức án để sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 45 phút ngày 13/4/2023, tại thôn C, xã Th, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Lý Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,191g (*không thấy một chín một gam*) ma túy, loại Heroine (Hêrôin) với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng pháp luật, không oan.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn con nghiện của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này bị cáo đã có 02 tiền án; ngày 27/10/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 26/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội đánh bạc. Sau khi chấp hành xong hai bản án trở về địa phương bị cáo đã không lấy đó làm bài học ăn năn hối cải, không chịu tu dưỡng bản thân, không từ bỏ con đường nghiện ngập ma túy, thường xuyên giao du với các đối tượng có tiền án, tiền sự ngoài xã hội. Ngày 13/4/2023 bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết của vụ án, xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Về quan điểm của người bào chữa: Hội đồng xét xử xét thấy luận cứ bào chữa trùng khớp với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo, là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 bơm kim tiêm, 01 ống thủy tinh nước cất, xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện H đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[9] Về án phí: Xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lý Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: “Công an tỉnh Tuyên Quang - Phòng Kỹ thuật hình sự - Đội giám định. Tang vật vụ: Lý Văn M, giám định ngày 13/4/2023”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang là số ma túy còn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm, 01 ống thủy tinh nước cất.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/7/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Trại tạm giam Tuyên Quang;
- CQĐT Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện H;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Phương - Tổng Xuân Quyết

Hoàng Cao Tiến

